

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 6

1. CÁC KHÁI NIỆM VỀ TẾ BÀO

Mọi cơ thể sống đều được cấu tạo từ tế bào.

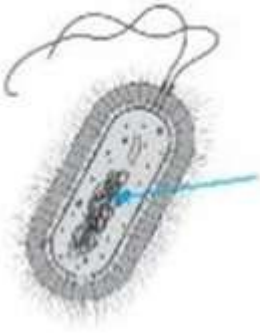
- Tế bào có kích thước nhỏ, phần lớn không quan sát được bằng mắt thường mà phải sử dụng kính hiển vi.
- Tế bào có nhiều dạng khác nhau: hình cầu (tế bào trứng); hình đĩa (tế bào hồng cầu); hình sợi (tế bào sợi nấm); hình sao (tế bào thần kinh); hình trụ (tế bào mạch dẫn lá); hình thoi (tế bào cơ trơn); hình nhiều cạnh (tế bào biểu bì),...
- Tế bào được cấu tạo từ ba thành phần chính là *màng tế bào*, *chất tế bào*, *nhân tế bào* (ở tế bào nhân thực) hoặc *vùng nhân* (ở tế bào nhân sơ). Các thành phần này thực hiện các chức năng khác nhau.
- Tế bào động vật và thực vật đều là tế bào nhân thực.
- Tế bào thực vật có bào quan lục lạp thực hiện chức năng quang hợp.
- Tế bào thực hiện trao đổi chất để lớn lên, khi đạt kích thước nhất định một số tế bào thực hiện phân chia tạo ra các tế bào con (gọi là sự sinh sản của tế bào).
- Sự lớn lên và sinh sản của tế bào là cơ sở cho sự lớn lên của sinh vật; giúp thay thế các tế bào tổn thương hoặc tế bào chết ở sinh vật.
- **Tế bào** vừa là đơn vị cấu trúc, vừa là đơn vị chức năng của mọi cơ thể sống.

2. BÀI TẬP

Câu 1. Vật nào sau đây có cấu tạo từ tế bào?

- A. cái bàn
- B. bức tường
- C. Cây hoa hồng
- D. cửa kính

Câu 2. Quan sát tế bào bên và cho biết mũi tên đang chỉ vào thành phần nào của tế bào.



- A. Màng tế bào.
- B. Chất tế bào.
- C. Nhân tế bào.
- D. Vùng nhân.

Câu 3. Quan sát tế bào bên và cho biết mũi tên đang chỉ vào thành phần nào của tế bào,



- A. Màng tế bào.
- B. Chất tế bào.
- C. Nhân tế bào.
- D. Vùng nhân.

Câu 4. Đặc điểm của tế bào nhân thực là

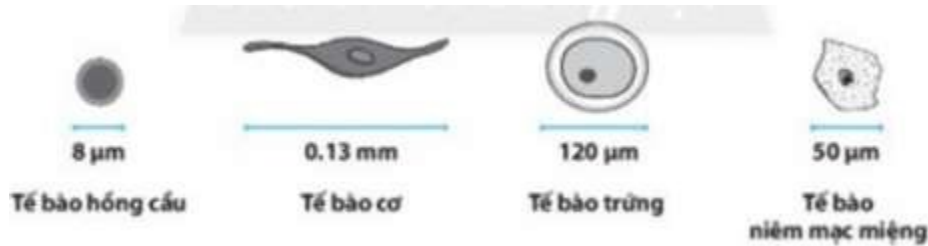
- A. có thành tế bào.
- B. có chất tế bào,
- C. có màng nhân bao bọc vật chất di truyền.
- D. có lục lạp.

Câu 5. Hoàn thành các yêu cầu sau:

- a) Cho biết tế bào là gì.
- b) Điền thông tin còn thiếu về tế bào:

- (1)... cấu tạo nên tế bào thực hiện các chức năng khác nhau trong tế bào,
- (2)... bao bọc xung quanh và bảo vệ tế bào.

Câu 6. Hình ảnh dưới đây mô tả kích thước một số tế bào ở người.



- Hãy sắp xếp các tế bào trên theo thứ tự tăng dần về kích thước.
- Hãy chọn một loại tế bào và dự đoán chức năng của tế bào đó.

Câu 7. Hãy trả lời các câu hỏi sau:

- Cơ thể con người được cấu tạo từ tế bào nhân sơ hay tế bào nhân thực?
- Các nhà khoa học đã sử dụng dụng cụ gì để quan sát các tế bào sinh vật?
- Ba đặc điểm khái quát nhất về tế bào là gì?

Câu 8. Khi hai tế bào lớn lên và sinh sản 1 lần sẽ có bao nhiêu tế bào mới hình thành?

- A.8 B.6 C. 4 D.2.

Câu 9. Sự lớn lên và sinh sản của tế bào là một chuỗi các thay đổi về kích thước, số lượng các thành phần trong tế bào. Ở tế bào nhân thực, sự lớn lên là một giai đoạn chuẩn bị dài, sự sinh sản là quá trình tạo ra tế bào mới.

- Sự lớn lên của tế bào biểu hiện như thế nào?
- Sự sinh sản làm thay đổi số lượng thành phần nào của tế bào?
- Một tế bào sau khi sinh sản tạo thành mười sáu tế bào mới, Tế bào đó đã trải qua mấy lần sinh sản?

Câu 10. Trong cơ thể sinh vật, ba tế bào bắt đầu quá trình sinh sản để tạo nên các tế bào mới, nếu những tế bào này thực hiện ba lần sinh sản liên tiếp thì sẽ tạo ra được bao nhiêu tế bào con?

CHỦ ĐỀ 7: TỪ TẾ BÀO ĐẾN CƠ THỂ

BÀI 19: CƠ THỂ ĐƠN BÀO VÀ CƠ THỂ ĐA BÀO

1. CƠ THỂ ĐƠN BÀO

Cơ thể đơn bào là cơ thể được cấu tạo từ một tế bào. Tế bào đó thực hiện được các chức năng của một cơ thể sống. Ví dụ: trùng roi, trùng giày, trùng biến hình, tảo lục, tảo silic, ...; vi khuẩn *Escherchia coli* (*E.coli*), vi khuẩn lao, ...

2. CƠ THỂ ĐA BÀO

Cơ thể đa bào là cơ thể được cấu tạo từ nhiều tế bào, các tế bào khác nhau thực hiện các chức năng khác nhau trong cơ thể.

Cơ thể thực vật được cấu tạo từ các loại tế bào: tế bào biểu bì, tế bào mạch dẫn, tế bào lông hút, ...

Cơ thể động vật được cấu tạo từ các loại tế bào như: tế bào cơ, tế bào thần kinh, tế bào biểu bì, ...

Một số cơ thể đa bào: cây phượng, cây hoa hồng, con giun đất, con ếch đồng, ...

BÀI TẬP

Câu 1. Hãy chọn đáp án đúng.

a) Cơ thể đơn bào là cơ thể được cấu tạo từ

A. hàng trăm tế bào.

B. hàng nghìn tế bào.

C. một tế bào.

D. một số tế bào,

b)... cơ thể đơn bào có thể nhìn thấy được bằng mắt thường.

A. Không có.

B. Tất cả.

C. Đa số.

D. Một số ít.

c) Cơ thể nào sau đây là đơn bào?

A. Con chó

B. Trùng biến hình.

C. Con ốc sên.

D. Con cua.

Câu 2. Vật sống nào sau đây không có cấu tạo cơ thể là đa bào?

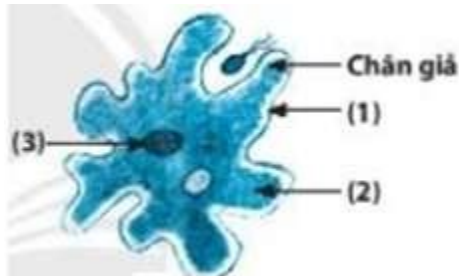
A. Hoa hồng.

B. Hoa mai.

C. Hoa hướng dương.

D. Tảo lục.

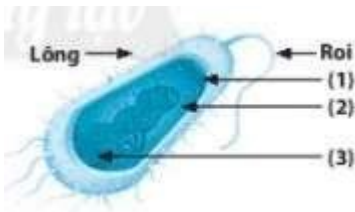
Câu 3. Quan sát hình ảnh bên về trùng biến hình.



a) Hoàn thành cấu trúc tế bào trùng biến hình bằng cách gọi tên các số (1), (2), (3).

b) Cơ thể trùng biến hình được cấu tạo từ bao nhiêu tế bào?

Câu 4. Quan sát hình ảnh bên về vi khuẩn,



a) Hoàn thành cấu trúc tế bào vi khuẩn bằng cách gọi tên các số (1), (2), (3).

b) Tế bào vi khuẩn thuộc nhóm tế bào nhân sơ hay tế bào nhân thực? Giải thích.

c) Dự đoán lông và roi trong cấu trúc tế bào vi khuẩn dùng để làm gì.

d) So sánh cấu trúc tế bào trùng biến hình và tế bào vi khuẩn.

Câu 5. Hãy hoàn thành các yêu cầu sau:

a) Nêu hai đặc điểm khi nói về cơ thể đơn bào.

b) Nêu hai đặc điểm khi nói về cơ thể đa bào.

c) Nêu điểm giống nhau giữa cơ thể đơn bào và cơ thể đa bào.